

Bản án số: 95/2022/HS-ST

Ngày: 22/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Bà Trần Thị Tuyết

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/HSST ngày 19/8/2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lý Hoàng T, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1995 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Thường trú: ACB Nguyễn Tri Phương, Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; Những nơi đã cư trú: Nhà không số, tổ x, ấp 4B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Hoàng S và bà: Trương Thị Ái L; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26 tháng 7 năm 2012 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 20/8/2014 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 04/12/2019 bị Công an quận Bình Tân bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị đưa vào cơ sở cai nghiện

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2021 (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn H, sinh ngày 22 tháng 11 năm 1991 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Thường trú: AA Huỳnh Văn Nghệ, Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H và bà: Lai Ánh H; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26/12/2005 bị Ủy ban nhân dân quận Bình Tân có Quyết định số 24 đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng; Ngày 01/06/2016 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú có Quyết định số 62 đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng; Ngày 10/5/2012 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2021 đến ngày 19/6/2021 được trả tự do theo quyết định số 06/QĐ-CSĐT-TTXH. Ngày 15/11/2021 bị cáo bị bắt tạm giam (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

- Ông Đặng Minh P, Sinh năm: 2002

Địa chỉ: AA đường số 20, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Trần Văn Cu Q, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Chung cư TM, Lầu 11, Phòng 19, Lô A, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và liên quan đến vụ án:

- Bà Thái Nư, sinh năm 1951

Địa chỉ: AA Văn Tân, phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Nguyễn Anh T, Sinh năm: 1994

Địa chỉ: XXX Bến Vân Đồn, Phường 6, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

- Ông Huỳnh Quốc T, Sinh năm: 2000

Địa chỉ: AA Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11, Thành Phố Hồ Chí Minh

- Bà Trương Thị Ái L, Sinh năm: 1973

Địa chỉ: XXX Ấp 4B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Hoàng T và Nguyễn Văn H là bạn bè quen biết với nhau từ trước. Với mục đích cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài nên Trung và Hùng đã cùng nhau thực hiện các vụ cướp giật tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Vào 22 giờ 00 phút ngày 18/6/2021 Trung và Hùng hẹn nhau tại số 317B Mã Lò, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân. Khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, Trung điều khiển xe gắn máy hiệu Vario, biển số 59K1-303.41 đến điểm hẹn để đón Hùng. Tại đây Trung đưa xe gắn máy cho Hùng điều khiển chở Trung ngồi phía sau chạy lòng vòng tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khi cả hai đến trước nhà số 52 đường 281 Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11 thì Hùng

nhìn thấy anh Đặng Minh Phong đang ngồi trên xe gắn máy dựng trên lề đường, trên tay có cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen. Lúc này Hùng nói cho Trung biết để cướp giật điện thoại của anh Phong thì Trung đồng ý. Hùng điều khiển xe gắn máy chạy áp sát phía trước mặt anh Phong để Trung ngồi sau dùng tay phải cướp giật chiếc điện thoại của anh Phong đang cầm trên tay. Sau đó Hùng tăng ga xe chở Trung bỏ chạy tẩu thoát.

Vụ thứ hai:

Sau khi cướp giật được chiếc điện thoại Iphone 7 của anh Đặng Minh Phong, Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 18/6/2021 Hùng tiếp tục chở Trung đi từ Quận 11 qua Quận 5 để cướp giật tài sản. Khi cả hai đến trước nhà số 225 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 5 thì Hùng phát hiện anh Trần Văn Cu Queo đang ngồi trên vỉa hè trên tay trái của anh Queo có cầm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi A2 nên chỉ cho Trung thấy. Lúc này Hùng điều khiển xe chạy lên vỉa hè rồi quay xe chạy ngược chiều (hướng từ Hùng Vương về Nguyễn Chí Thanh) áp sát người anh Queo để Trung ngồi phía sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động của anh Queo đang cầm trên tay, sau đó cả hai tăng ga xe bỏ chạy tẩu thoát. Lúc này, Tổ công tác 363 Công an Quận 5 đã theo dõi Trung và Hùng từ trước chứng kiến sự việc trên nên tiến hành truy đuổi Trung và Hùng liên tục qua nhiều tuyến đường. Khi đến trước nhà số 305 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5 thì Trung và Hùng bị ngã xe xuống đường và bị Tổ công tác 363 Công an Quận 5 không ché bắt quả tang cùng vật chứng đưa về trụ sở Công an Phường 9, Quận 5 để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn H và Lý Hoàng T khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật ĐTDĐ hiệu Xiaomi A2 của anh Trần Văn Cu Queo anh Đặng Minh Phong như đã nêu trên. Lời khai của Trung và Hùng là phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Lý Hoàng T và Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐGTS ngày 17/9/2021 và số 64/KL- HĐĐGTS ngày 25/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự có kết quả định giá như sau:

Điện thoại di động hiệu Xiaomi A2, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 75%, giá 350.000 đồng/chiếc; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 32GB màu đen mua vào năm 2019 với giá 4.500.000đ, điện thoại đã qua sử dụng giá 3.250.000đ/chiếc.

Vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xanh; 01 điện thoại hiệu Iphone 7 màu đen; 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vairio biển số 59K1-303.41; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 9 Pro màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Qmobile, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Forme, màu vàng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Đặng Minh Phong, và ông Trần Văn Cu Queo đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bà Trương Thị Ái Liên có yêu cầu nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 59C3-154.05.

Bản cáo trạng số: 73/CT-VKSQ5 ngày 15/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lý Hoàng T và Nguyễn Văn H về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 18/6/2021 tại trước số 52 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe gắn máy áp sát bên trái người anh Đặng Minh Phong để Lý Hoàng T ngồi phía sau dùng tay phải cướp giật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen có trị giá 3.250.000 đồng của anh Phong rồi cả hai nhanh chóng tăng ga xe tẩu thoát. Tiếp đó vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 18/6/2021 tại trước số 225 đường Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 5 Nguyễn Văn H điều khiển xe gắn máy áp sát bên phải người anh Trần Văn Cu Quẹo để Lý Hoàng T ngồi phía sau dùng tay phải cướp giật chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi A2 có trị giá 350.000 đồng của anh Quẹo rồi cả hai nhanh chóng tăng ga xe bỏ chạy tẩu thoát, sau đó bị bắt quả tang. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.600.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Hoàng T và Nguyễn Văn H về tội “Cướp giật tài sản”. Cả hai sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để thực hiện việc cướp giật gây nguy hiểm cho bị hại và người đi đường nên thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm h, s Khoản 1 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lý Hoàng T với mức án từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù, Bị cáo Nguyễn Văn H với mức án từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm tù; Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lý Hoàng T và Nguyễn Văn H không có ý kiến tranh luận, bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, các bị cáo Lý Hoàng T và Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, vật

chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe gắn máy áp sát bên trái người anh Đặng Minh Phong để Lý Hoàng T ngồi phía sau dùng tay phải cướp giật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen có trị giá 3.250.000 đồng của anh Phong rồi cả hai nhanh chóng tăng ga xe tẩu thoát. Tiếp đó vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 18/6/2021 tại trước số 225 đường Nguyễn Tri Phương, phường 9, quận 5 Nguyễn Văn H điều khiển xe gắn máy áp sát bên phải người anh Trần Văn Cu Queo để Lý Hoàng T ngồi phía sau dùng tay phải cướp giật chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi A2 có trị giá 350.000 đồng của anh Queo rồi cả hai nhanh chóng tăng ga xe bỏ chạy tẩu thoát, sau đó bị bắt quả tang. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.600.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét các bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, nhưng vì tham lam muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Xét vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo rủ nhau thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Bị cáo Hùng là người điều khiển xe máy áp sát người bị hại còn bị cáo Trung là đồng phạm tích cực, trực tiếp giật chiếc điện thoại của bị hại.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nhằm mục đích giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản phạm tội đã thu hồi trả lại cho người bị hại đầy đủ xem như chưa gây thiệt hại. Do đó, cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định đủ tác dụng giáo dục, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Về xử lý vật chứng:

01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu xanh tài sản của anh Trần Văn Cu Queo bị cướp giật, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Queo là đúng quy định pháp luật nên Tòa không xét.

01 điện thoại hiệu Iphone 7 màu đen là tài sản của anh Đặng Minh Phong bị cướp giật. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh Phong là đúng quy định pháp luật nên Tòa không xét.

01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vairio biển số 59K1-303.41. Tiến hành xác minh biển số xe 59K1-303.41 tại Đội Cảnh sát giao thông-Công an quận 5 được biết xe do bà Thái Nữ đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, kết quả xác minh xe có nhãn hiệu, số khung số máy không trùng khớp với chiếc xe Vario đang bị tạm giữ. Bà Thái Nữ cho biết: vào năm 2008, bà Nữ có mua và đứng tên chiếc xe hiệu Kawasaki Max, màu vàng, biển số: 59K1-303.41 (biển số cũ: 54K3-9116), số khung: VH91-007602, số máy: FMG1-007602. Đến năm 2012, bà Nữ bán xe cho 01 người đi đường (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng nhưng không làm giấy viết tay hay hợp đồng mua bán. Ngoài ra, bà Nữ không có yêu cầu gì. Lý Hoàng T khai chiếc xe mà Trung sử dụng để cướp giật tài sản hiệu Vario mang biển số: 59C3-154.05. Do Trung muốn che giấu tung tích phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên Trung đã mua biển số: 59K1-303.41 tại cửa hàng thuộc quận Bình Tân (không rõ địa chỉ) với giá 100.000 đồng rồi thay đổi từ biển số: 59C3-154.05 gắn trên xe Vario sang biển số: 59K1-303.41 tại cửa hàng này. Sau khi biết sự việc Trung sử dụng biển số giả để cướp giật tài sản, bà Trương Thị Ái Liên (mẹ của Trung) đã tìm, giao nộp biển số xe: 59C3-154.05 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5.

Tiến hành xác minh biển số xe: 59C3-154.05 tại Đội CSGT-TT Công an Quận 5 được biết do chị Nguyễn Anh Thơ (địa chỉ: L1 Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4) đứng tên chủ sở hữu. Kết quả xác minh xe có nhãn hiệu, số khung, số máy trùng khớp với chiếc xe Vario đang bị tạm giữ. Xác minh tại Công an Phường 6, Quận 4 được biết: Tại địa chỉ L1 Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4 có Nguyễn Anh Thơ nhưng không thực tế cư ngụ tại địa phương, đã bán nhà, không rõ đi đâu nên không tiến hành lấy lời khai làm rõ nội dung vụ việc.

Xác minh được biết chiếc xe máy hiệu Vario, biển số: 59C3-154.05 do anh Huỳnh Quốc Tiến (sinh năm: 2000, HKTT: 572/1 Hồng Bàng, phường 16, quận 11) mua lại của chị Nguyễn Anh Thơ (sinh năm: 1994, HKTT: L1 Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4) với giá 40.000.000 đồng, có hợp đồng ủy quyền số 001328 do Văn phòng công chứng Nguyễn Minh Tấn chứng nhận ngày 28/01/2021), nội dung ủy quyền: Anh Tiến được quyền thay mặt chị Thơ bán xe. Sau đó ngày 15/3/2021 anh Tiến bán chiếc xe trên cho Lý Hoàng T với giá 43.000.000 đồng và đưa giấy đăng ký xe biển số: 59C3-154.05 cho Trung.

Do xe cũ đã qua sử dụng nên Trung yêu cầu chỉ làm giấy mua bán viết tay, không có công chứng. Anh Tiến cho biết không có yêu cầu gì về việc xử lý chiếc xe trên. Bà Trương Thị Ái Liên (mẹ của Trung) cho biết: Do cần phương tiện đi lại và được Trung nói có quen người bán xe cũ nên ngày 15/3/2021, bà Liên đưa 43.000.000 đồng cho Trung để mua dùm chiếc xe máy hiệu Vario, biển số: 59C3-154.05 đã qua sử dụng. Ngày 15/6/2021, Trung mượn xe của bà Liên với lý do đi công việc cá nhân, bà Liên đồng ý và đưa giấy đăng ký xe biển số: 59C3-154.05 cho Trung. Bản thân bà Liên không biết Trung thay đổi biển số: 59K1 – 303.41 và sử dụng xe để đi cướp giật tài sản. Hiện bà Liên có đơn xin lại xe làm phương tiện đi lại. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo. Bà Liên khai là có đưa cho bị cáo 43.000.000đ để mua xe nhưng không có gì chứng minh. Do đó, chủ sở hữu xe vẫn là bị cáo Lý Hoàng T. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

01 áo khoác màu đỏ đen. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, hiện không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 9 Pro màu xanh, số IMEI: 860295042233853 là tài sản cá nhân của bị cáo Trung dùng liên lạc rủ Hùng cướp giật tài sản, do đó, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Qmobile, màu đen, số IMEI: 355780026037976 (không có nắp sau). Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo Trung không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Trung.

01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh, số IMEI: 861325043826436 là tài sản cá nhân của bị cáo Hùng dùng liên lạc với Trung cướp giật tài sản, do đó, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

01 điện thoại di động hiệu Forme, màu vàng, số IMEI: 355005092382548 xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo Hùng không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Hùng.

01 biển số xe 59K1-303.41. Xét đây là vật chứng vụ án, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 17, Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lý Hoàng T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2021

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) năm về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2021 và được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ trước đây từ ngày 18/6/2021 đến ngày 19/6/2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 59C3-154.05, số máy: JM51E1588300, số khung: MH1JM51112K588085; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 9 Pro màu xanh, số IMEI: 860295042233853; 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh, số IMEI: 861325043826436

Trả lại cho bị cáo Trung 01 điện thoại di động hiệu Qmobile, màu đen, số IMEI: 355780026037976 (không có nắp sau).

Trả lại cho bị cáo Hùng 01 điện thoại di động hiệu Forme, màu vàng, số IMEI: 355005092382548.

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe 59K1-303.41; 01 áo khoác màu đỏ, đen.

(Hiện vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2022).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa, đổi bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Mỗi bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quang Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA